

Số: **113** /KH-UBND

Lý Nhân, ngày **06** tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng giáo viên Trung học phổ thông hạng III,
giáo viên Trung học cơ sở hạng III, giáo viên Tiểu học hạng IV,
giáo viên Mầm non hạng IV năm 2019**

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non công lập; Thông tư Liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học công lập; Thông tư Liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Trung học cơ sở công lập và Thông tư Liên tịch số 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn 5378/BNV-CCVC ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ về việc tuyển dụng đặc cách giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng Bảo hiểm xã hội từ 2015 trở về trước;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Kế hoạch số 1338/KH-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc triển khai thực hiện Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020" tại tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Kế hoạch số 3598/KH-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc tổ chức tuyển dụng giáo viên Trung học phổ thông hạng III, giáo viên Trung học cơ sở hạng III, giáo viên Tiểu học hạng IV, giáo viên Mầm non hạng IV năm 2019;

Căn cứ Thông báo số 76/TB-SNV ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam về chỉ tiêu biên chế năm 2019 đối với UBND huyện Lý Nhân;

Căn cứ vào quy mô phát triển mạng lưới trường lớp, tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên trong các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở; TH&THCS và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện Lý Nhân;

Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân xây dựng Kế hoạch tuyển dụng giáo viên Trung học phổ thông hạng III, giáo viên Trung học cơ sở hạng III, giáo viên Tiểu học hạng IV, giáo viên Mầm non hạng IV năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Trung học phổ thông hạng III - Mã số V.07.05.15 (*thuộc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện*), giáo viên Trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.12, giáo viên Tiểu học hạng IV- Mã số V.07.03.09, giáo viên Mầm non hạng IV- Mã số V.07.02.06 đủ số lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đảm bảo chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

Tổ chức tuyển dụng giáo viên phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, chính xác, đúng quy định của pháp luật.

II. CHỈ TIÊU CẦN TUYỂN DỤNG

Tổng số biên chế viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo của UBND huyện Lý Nhân được UBND tỉnh giao năm 2019: 2557 biên chế (*Mầm non: 1109 biên chế, Tiểu học 773 biên chế, THCS: 654 biên chế, GDNN-GDTX: 21 biên chế*), trong đó biên chế giáo viên: 2.207 biên chế (*Mầm non: 995 biên chế, Tiểu học 672 biên chế, THCS: 525 biên chế, GDNN-GDTX: 15 biên chế*); số giáo viên hiện có: 1.449 giáo viên (*Mầm non: 359 giáo viên, Tiểu học: 623 giáo viên, THCS: 459 giáo viên, GDNN-GDTX: 8 giáo viên*), số giáo viên còn thiếu: 757 giáo viên (*Mầm non: 636 giáo viên, Tiểu học: 49 giáo viên, THCS: 66 giáo viên, GDNN-GDTX: 6 giáo viên*)

Số viên chức giảm do thực hiện tinh giản biên chế năm 2020 so với với biên chế được giao năm 2019 là 78 chỉ tiêu (*theo Tờ trình số 3544/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020*).

Số giáo viên đề nghị xét tuyển là: 676 người (gồm xét tuyển đặc cách: 159 người, xét tuyển theo trình tự: 517 người) theo cơ cấu bộ môn ở từng cấp học cụ thể như sau:

1. Giáo viên Trung học phổ thông dạy các môn văn hóa thuộc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện: Chỉ tuyển dụng đặc cách theo Kế hoạch số 3598/KH-UBND ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh Hà Nam, chia theo các vị trí:

Môn	Biên chế GV giao 2019	Số GV hiện có	Số giáo viên còn thiếu	Chỉ tiêu xét tuyển đặc cách	Ghi chú
Giáo viên Toán	03	01	02	0	
Giáo viên Ngữ văn	02	01	01	0	
Giáo viên Vật lý	01	01	0	0	
Giáo viên Sinh học	01	0	01	01	
Giáo viên Lịch sử	01	01	0	0	
Giáo viên Địa lí	01	0	01	01	
Giáo viên Hóa học	01	0	01	01	
Giáo viên nghề KTCN	02	02	0	0	
Giáo viên nghề KTNN	01	01	0	0	
Giáo viên nghề Tin	01	01	0	0	
Giáo viên nghề May	01	0	01	0	
Tổng	15	08	07	03	

2. Giáo viên dạy Trung học cơ sở: 66 người, chia theo các môn:

Môn	Biên chế GV giao 2019	Số GV hiện có	Số giáo viên còn thiếu	Chỉ tiêu xét tuyển	Trong đó	
					Xét đặc cách	Xét theo trình tự
Giáo viên Toán	100	91	9	9	4	5
Giáo viên Vật lý	23	20	3	3	2	1
Giáo viên Hóa học	18	14	4	4	0	4
Giáo viên Sinh học	35	25	10	10	3	7
Giáo viên Ngữ văn	103	91	12	12	5	7
Giáo viên Địa lí	23	14	9	9	2	7
Giáo viên Lịch sử	26	22	4	4	2	2
Giáo viên GDCD	16	11	5	5	2	3
Giáo viên Mỹ thuật	13	7	6	6	0	6
Giáo viên Tiếng Anh	51	47	4	4	0	4
Giáo viên Thể dục	33	33	0	0	0	0
Giáo viên Công nghệ	34	34	0	0	0	0
Giáo viên Âm nhạc	15	15	0	0	0	0
Giáo viên Tin học	11	11	0	0	0	0

Quang

GV Tổng PT Đội	24	24	0	0	0	0
Tổng	525	459	66	66	20	46

3. Giáo viên dạy Tiểu học: 49 người, chia theo các môn như sau:

Môn	Biên chế GV giao 2019	Số GV hiện có	Số giáo viên còn thiếu	Chỉ tiêu xét tuyển	Trong đó	
					Xét đặc cách	Xét theo trình tự
Giáo viên Văn hóa	478	436	42	42	10	32
Giáo viên Tiếng Anh	58	55	3	3	0	3
Giáo viên Tin học	13	9	4	4	0	4
Giáo viên Thể dục	44	44	0	0	0	0
Giáo viên Âm nhạc	28	28	0	0	0	0
Giáo viên Mỹ thuật	28	28	0	0	0	0
GV Tổng PT Đội	23	23	0	0	0	0
Tổng	672	623	49	49	10	39

4. Giáo viên dạy Mầm non: 636 người.

Môn	Biên chế GV giao 2019	Số GV hiện có	Số giáo viên còn thiếu	Chỉ tiêu xét tuyển	Trong đó	
					Xét đặc cách	Xét theo trình tự
Giáo viên Mầm non	995	359	636	558	126	432

(có 04 danh sách giáo viên hợp đồng đề nghị tuyển dụng đặc cách thuộc các cấp học kèm theo)

5. Trong trường hợp số lượng được xét tuyển đặc cách theo vị trí cần tuyển ở cấp học Mầm non, Tiểu học và THCS giảm so với số lượng đề nghị xét đặc cách thì sẽ được cộng vào chỉ tiêu xét theo trình tự ở trên đối với cấp học đó để đảm bảo tổng chỉ tiêu xét tuyển theo từng vị trí ở từng cấp học đó không thay đổi.

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hà Nam trước ngày có thông báo tuyển dụng;
- Tuổi đời dự tuyển: Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với chức danh nghề nghiệp giáo

viên cần tuyển: giáo viên Trung học phổ thông hạng III - Mã số V.07.05.15, giáo viên Trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.12, giáo viên Tiểu học hạng IV - Mã số V.07.03.09, giáo viên Mầm non hạng IV - Mã số V.07.02.06.

2. Điều kiện cụ thể

2.1. Điều kiện về chuyên môn nghiệp vụ

a) Giáo viên Trung học phổ thông hạng III

Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông.

b) Giáo viên Trung học cơ sở hạng III

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm trở lên hoặc Cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên. Đối với người tốt nghiệp trình độ Cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên Trung học cơ sở;

- Người dự tuyển giáo viên dạy các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử và Giáo dục công dân yêu cầu được đào tạo để giảng dạy liên môn, người dự tuyển được lựa chọn 01 trong 02 môn đã được đào tạo để đăng ký dự tuyển vào môn học có chỉ tiêu tuyển dụng, đăng ký dự tuyển ở môn nào thì làm bài thực hành ở môn đó. Ví dụ:

+ Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy môn Toán yêu cầu có chuyên ngành: Toán - Lý, Toán - Hóa, Toán - Tin... và làm bài kiểm tra, sát hạch môn Toán;

+ Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy môn Vật lý yêu cầu có chuyên ngành: Toán - Lý, Lý - Hóa, Lý - Công tác Đội ... và làm bài kiểm tra, sát hạch môn Vật lý;

+ Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy môn Ngữ văn yêu cầu có chuyên ngành: Văn - Sử, Văn - Địa, Văn - Nhạc... và làm bài kiểm tra, sát hạch môn Ngữ văn;

+ Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy môn Địa lý yêu cầu có chuyên ngành: Văn - Địa, Địa - Sử... và làm bài kiểm tra, sát hạch môn Địa lý;

...

- Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy môn Tiếng Anh và môn Mỹ thuật không nhất thiết phải có trình độ đào tạo liên môn. Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy Tiếng Anh yêu cầu phải có năng lực Tiếng Anh bậc 4 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

c) Giáo viên Tiểu học hạng IV

- Có bằng tốt nghiệp Trung cấp Sư phạm Tiểu học hoặc Trung cấp sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên.

- Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy các môn chung (*Giáo viên Văn hóa*) làm bài kiểm tra sát hạch môn Toán và Tiếng Việt; người đăng ký dự tuyển môn Tiếng Anh và môn Tin học đăng ký dự tuyển ở môn nào thì làm bài kiểm tra

sát hạch ở môn đó.

- Đối với người dự tuyển giáo viên Tiếng Anh cấp Tiểu học yêu cầu có trình độ năng lực Tiếng Anh bậc 4 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và có chứng chỉ Sư phạm Tiếng Anh Tiểu học (*riêng người dự tuyển đào tạo Sư phạm Tiếng Anh bậc Tiểu học thì không cần chứng chỉ Sư phạm Tiếng Anh Tiểu học*).

d) Giáo viên Mầm non hạng IV

Có bằng tốt nghiệp Trung cấp Sư phạm Mầm non trở lên.

2.2. Trình độ ngoại ngữ: Có một trong các trình độ sau đây:

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên, đối với giáo viên trung học cơ sở hạng III, giáo viên tiểu học hạng IV, giáo viên mầm non hạng IV; có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên đối với giáo viên trung học phổ thông hạng III, theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có trình độ A trở lên, đối với giáo viên trung học cơ sở hạng III, giáo viên tiểu học hạng IV, giáo viên mầm non hạng IV; có trình độ B trở lên đối với giáo viên trung học phổ thông hạng III, theo Quyết định số 177/QĐ.TC.BT ngày 30/01/1993 hoặc có trình độ A1 trở lên đối với giáo viên trung học cơ sở hạng III, giáo viên tiểu học hạng IV, giáo viên mầm non hạng IV; có trình độ A2 trở lên, đối với giáo viên trung học phổ thông hạng III, theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Có chứng chỉ, chứng nhận quốc tế còn hạn sử dụng như TOEFL, TOEIC, IELTS, FCE hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng ngoại ngữ trở lên.

- Đối với người dự tuyển môn Tiếng Anh, trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt một trong các trình độ nêu trên.

2.3. Trình độ tin học: Có một trong các trình độ sau đây:

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Có chứng chỉ tin học ứng dụng A,B,C theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*thời gian mở lớp đào tạo trước ngày 10/8/2016*);

- Có chứng chỉ IC3 hoặc chứng chỉ ICDL hoặc có bằng trung cấp Tin học trở lên.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

IV. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người

hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm bài thực hành tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5,0 điểm vào kết quả điểm bài thực hành tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm bài thi thực hành tại vòng 2;

V. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng

Xét tuyển đặc cách và xét tuyển theo trình tự

2. Nội dung và hình thức xét tuyển đặc cách

2.1. Đối tượng được xét tuyển đặc cách: Theo quy định tại điểm 2, Công văn số 5378/BNV-CCVC ngày 05/11/2019 của Bộ Nội vụ, đảm bảo các yêu cầu sau:

- Trong chỉ tiêu biên chế được giao theo Quyết định của UBND tỉnh và Nghị quyết HĐND tỉnh;

- Có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu của vị trí cần tuyển dụng;

- Hiện đang hợp đồng lao động theo vị trí việc làm giáo viên năm học 2019-2020 hoặc đã hợp đồng lao động trong năm học 2018-2019 tại huyện Lý Nhân; có thời gian ký hợp đồng lao động làm công việc giảng dạy phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển tại cơ sở giáo dục công lập, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX trên địa bàn huyện Lý Nhân trước ngày 31/12/2015 (hợp đồng lao động do Chủ tịch UBND huyện ký hoặc do Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX huyện ký theo ủy quyền nhưng phải trong danh sách phê duyệt của Chủ tịch UBND huyện. Thời gian hợp đồng lao động phải đảm bảo liên tục trong các năm học: 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019; trường hợp đơn vị ký hợp đồng lao động theo năm học (9 tháng) được tính liên tục theo năm học; không tính thời gian chấm dứt hợp đồng lao động để xét tuyển giáo viên năm 2017 và thời gian giáo viên hợp đồng lao động nghỉ thai sản theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội).

- Có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

- Giáo viên được đào tạo đơn môn theo chương trình giảng dạy cấp Trung học cơ sở được xét đặc cách nếu đủ điều kiện xét tuyển đặc cách nêu trên.

2.2. Hình thức thực hiện

- Ủy ban nhân dân huyện tiến hành rà soát đối tượng giáo viên đủ điều kiện xét tuyển đặc cách; tiến hành thu hồ sơ, thành lập Hội đồng xét tuyển để xét tuyển

đặc cách giáo viên theo hồ sơ để xác định người trúng tuyển (*vì số lượng giáo viên theo môn học đủ điều kiện xét tuyển đặc cách đều ít hơn hoặc bằng chỉ tiêu cần tuyển dụng*)

- Ủy ban nhân dân huyện chủ động thực hiện toàn bộ quy trình xét tuyển đặc cách giáo viên ở các cấp học đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, đúng quy định của Bộ Nội vụ và chỉ đạo của UBND tỉnh.

3. Nội dung và hình thức xét tuyển theo trình tự: Hình thức xét tuyển theo trình tự được thực hiện theo 2 vòng.

3.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

3.2. Vòng 2

- Người dự xét tuyển làm bài thực hành viết trên giấy, thể hiện trình độ hiểu biết chung, trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên cần tuyển.

- Điểm thực hành được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian làm bài thực hành: 150 phút.

- Tài liệu ôn tập và ra đề thực hành: Sở Giáo dục và Đào tạo phát hành tài liệu và tổ chức ra đề thực hành thống nhất trong toàn tỉnh theo Kế hoạch số 3598/KH-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Hà Nam.

3.3. Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm bài thực hành đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm bài thực hành cộng với điểm ưu tiên (*nếu có*) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng ở từng môn học.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thực hành cộng với điểm ưu tiên (*nếu có*) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng theo từng môn học thì người có kết quả kiểm tra thực hành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Hội đồng xét tuyển huyện quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

3.4. Quy chế và nội quy xét tuyển

Thực hiện theo Quy chế tổ chức xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

VI. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

- Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng xét tuyển theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 2, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Hội đồng xét tuyển thực hiện các nội dung đảm bảo theo đúng quy định của Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh Hà Nam.

- Hội đồng xét tuyển huyện ban hành quyết định thành lập Ban Kiểm tra phiếu dự tuyển và hồ sơ đăng ký dự tuyển; Ban kiểm tra thực hành và các Tiểu ban: coi, làm phách, chấm bài kiểm tra thực hành.

Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng xét tuyển, Ban Kiểm tra phiếu dự tuyển và hồ sơ đăng ký dự tuyển, Ban Kiểm tra thực hành thực hiện theo quy định tại Quy chế tổ chức xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ.

- Hội đồng xét tuyển của huyện hợp đồng với Sở Giáo dục và Đào tạo về số lượng đề thực hành ở từng môn học và theo từng phòng kiểm tra thực hành.

VII. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự xét tuyển

Hồ sơ đăng ký dự xét tuyển do Hội đồng xét tuyển của huyện phát hành gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*).

- Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật (*theo mẫu*) có dán ảnh 4x6 và xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- Bản sao hợp lệ (*có công chứng hoặc chứng thực*): Giấy khai sinh; căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân; Sổ hộ khẩu có tên của người dự tuyển;

- Bản sao hợp lệ (*công chứng hoặc chứng thực*): Bằng tốt nghiệp, Bảng điểm kết quả học tập; chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (*đối với người dự tuyển không học chuyên ngành sư phạm*), chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm Tiếng Anh Tiểu học (*đối với người dự tuyển môn Tiếng Anh cấp Tiểu học không đào tạo sư phạm Tiếng Anh bậc Tiểu học*)

Trường hợp người dự tuyển có văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và đã được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng;

- Bản sao hợp lệ (*công chứng hoặc chứng thực*) chứng chỉ hoặc chứng nhận trình độ ngoại ngữ, tin học theo quy định;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (*quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe*);

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (*nếu có*) kèm theo bản sao hợp lệ giấy chứng nhận ưu tiên của người được cấp (*công chứng hoặc chứng thực*);

- Hai phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.

Các loại hồ sơ được sắp xếp theo thứ tự như trên, đựng trong túi hồ sơ (*theo mẫu*), bên ngoài ghi đầy đủ các thông tin theo quy định.

Người dự tuyển chỉ được nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển vào 01 vị trí tuyển dụng tính chung trên địa bàn tỉnh. Trường hợp người dự tuyển nộp hồ sơ dự tuyển ở 02 vị trí tuyển dụng hoặc ở 02 Hội đồng tuyển dụng trở lên nếu bị phát hiện sẽ bị hủy kết quả xét tuyển.

2. Thông báo tuyển dụng, địa điểm phát hành và nhận hồ sơ

- Thông báo tuyển dụng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Nam, Đài Truyền thanh huyện Lý Nhân, Cổng thông tin điện tử huyện Lý Nhân; niêm yết công khai tại Phòng Nội vụ huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; UBND các xã, thị trấn; các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở; TH&THCS và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX trên địa bàn huyện.

- Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

- Người dự tuyển trực tiếp nộp hồ sơ, không nhận hồ sơ do người khác nộp thay, không nhận hồ sơ của người bị dị tật về hình thể hoặc phát âm tiếng Việt không chuẩn.

- Không hoàn trả hồ sơ và lệ phí cho người không trúng tuyển.

VIII. KINH PHÍ TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

1. Phí dự tuyển

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Mức thu là 300.000 đồng/01 hồ sơ đăng ký dự tuyển.

2. Chi từ nguồn ngân sách

Hội đồng xét tuyển huyện lập dự trù kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để cấp bổ sung từ nguồn ngân sách của huyện (*Nếu phí dự tuyển thu được không đủ chi cho việc xét tuyển*). Nội dung chi thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Hội đồng xét tuyển huyện phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo dự trù và thống nhất kinh phí thực hiện nội dung ra đề thực hành, hợp đồng thực hiện việc ra đề và nhân bản đề thực hành trên cơ sở số người đăng ký dự tuyển.

IX. THỜI GIAN, CÁC BƯỚC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thời gian, địa điểm thực hiện

- **Từ ngày 29/11 đến ngày 03/12/2019:** Xây dựng dự thảo Kế hoạch tuyển dụng và báo cáo, xin ý kiến Thường trực Huyện ủy; gửi Kế hoạch tuyển dụng về Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê chuẩn;

- **Từ ngày 03/12 đến ngày 06/12/2019:** Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê chuẩn Kế hoạch tuyển dụng

1.1. Đối với xét tuyển đặc cách

- **Từ 29/11/2019 đến ngày 03/12/2019:** Ủy ban nhân dân huyện rà soát các đối tượng giáo viên đủ điều kiện xét tuyển đặc cách, để xác định số lượng giáo viên xét

tuyển đặc cách;

- **Từ 07/12/2019 đến ngày 20/12/2019:** Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng xét tuyển, tổ chức xét tuyển đặc cách, báo cáo Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê chuẩn kết quả xét tuyển đặc cách;

- **Từ 21/12/2019 đến 25/12/2019:** Ủy ban nhân dân huyện dự kiến và thống nhất phương án xếp lương của giáo viên trúng tuyển với Sở Nội vụ; ký hợp đồng làm việc với giáo viên trúng tuyển;

- **Từ 01/01/2020:** giáo viên trúng tuyển nhận công tác tại đơn vị.

1.2. Đối với xét tuyển theo trình tự

- **Ngày 06/12/2019 (thứ Sáu):** Nhận tài liệu ôn tập tại Sở Giáo dục và Đào tạo;

- **Ngày 07/12/2019 (thứ Bảy):** Ủy ban nhân dân huyện thực hiện:

+ Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo phát hành tài liệu ôn tập;

+ Thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Nam, Đài truyền thanh huyện; UBND các xã, thị trấn; các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, TH&THCS và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX trên địa bàn huyện;

+ Gửi thông báo xét tuyển về Sở Nội vụ và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- **Từ ngày 07/12/2019 đến 17h00' ngày 06/01/2020:** Ủy ban nhân dân huyện phát hành hồ sơ và thu hồ sơ xét tuyển tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

- **Ngày 07/01/2020:** Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng xét tuyển huyện, Hội đồng xét tuyển huyện:

+ Thành lập Ban Kiểm tra phiếu dự tuyển và hồ sơ đăng ký dự tuyển, kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký ở phiếu dự tuyển;

+ Niêm yết công khai danh sách những người đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2: công khai trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị và niêm yết công khai tại trụ sở của Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện để người dự tuyển đối chiếu thông tin; tiếp nhận phản ánh và điều chỉnh, sửa chữa những sai sót thông tin của người dự xét tuyển (nếu có).

- **Từ ngày 08/01/2020 đến 11/01/2020:** Hội đồng xét tuyển huyện thực hiện:

+ Lập danh sách người dự tuyển theo các phòng kiểm tra thực hành; thông báo thời gian, địa điểm tổ chức kiểm tra thực hành đối với người dự tuyển;

+ Gửi biểu tổng hợp số lượng người dự tuyển ở từng môn học, theo từng phòng kiểm tra thực hành về Ban ra đề thực hành của Sở Giáo dục và Đào tạo để bố trí đề thực hành đến từng người dự tuyển;

+ Thành lập Ban Kiểm tra thực hành, Tiểu ban coi kiểm tra thực hành.

- **Ngày 11/01/2020:** Hội đồng xét tuyển huyện thực hiện

+ Niêm yết danh sách người dự tuyển tại các phòng kiểm tra thực hành.

+ Từ 14h00: Tập trung người dự tuyển, phổ biến nội quy kiểm tra thực hành. Địa điểm: trường THPT Lý Nhân, đường Trần Quang Khải, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

+ Nhận đề thực hành tại Ban ra đề kiểm tra thực hành của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam;

- **Ngày 12/01/2020 (Chủ Nhật):** Hội đồng xét tuyển huyện tổ chức kiểm tra thực hành đối với người dự xét tuyển:

+ Từ 7h00: Người dự tuyển mang theo giấy tờ tùy thân (*Chứng minh thư nhân dân, thẻ căn cước, thẻ đảng viên, Giấy phép lái xe,...*) có mặt tại trường THPT Lý Nhân, đường Trần Quang Khải, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam để làm thủ tục vào phòng kiểm tra thực hành;

+ Từ 8h00: Hội đồng xét tuyển huyện kiểm tra thực hành đối với người dự xét tuyển.

- **Từ ngày 13/01/2020 đến ngày 15/01/2020:** Hội đồng xét tuyển huyện thực hiện:

+ Thành lập Tiểu Ban phách, Tiểu ban chấm bài thực hành;

+ Tổ chức làm phách, chấm và lên điểm bài kiểm tra thực hành;

(*Địa điểm làm phách, chấm bài thực hành và lên điểm thực hiện tập trung, cách ly, có bảo vệ của Công an huyện*).

+ Tổng hợp kết quả xét tuyển của người dự xét tuyển bao gồm điểm bài thực hành, điểm ưu tiên (nếu có).

+ Thông báo điểm xét tuyển đối với người dự tuyển.

- **Từ ngày 03/02/2019 đến 06/02/2020:** Tiếp nhận đơn phúc khảo (nếu có).

- **Từ ngày 07/02/2020 đến 08/02/2020:** Hội đồng xét tuyển thành lập Ban phúc khảo; chấm và công bố kết quả phúc khảo (nếu có).

- **Từ ngày 10/02/2020 đến 12/02/2020:** Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả xét tuyển về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

- **Từ ngày 13/02/2020 đến ngày 17/02/2020:** Sở Nội vụ thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê chuẩn kết quả trúng tuyển.

- **Từ ngày 18/02/2020 đến ngày 19/02/2020:** Hội đồng xét tuyển các huyện thông báo kết quả trúng tuyển đến người dự tuyển.

- **Từ ngày 20/02/2020 đến ngày 21/02/2020:** người trúng tuyển mang theo bản gốc văn bằng, chứng chỉ, bản xác nhận quá trình đóng Bảo hiểm xã hội do BHXH huyện, thành phố cấp (*đối với người dự tuyển có quá trình công tác đúng với vị trí việc làm đăng ký dự tuyển, tham gia đóng BHXH*); giấy tờ liên quan quy định trong hồ sơ dự tuyển để đối chiếu. Người có hồ sơ dự tuyển giả mạo hoặc không khớp với hồ sơ gốc sẽ bị huỷ kết quả xét tuyển. Chốt thời gian nộp hồ sơ trên vào hồi 17h00 ngày 21/02/2020.

- **Từ ngày 21/02/2020 đến 28/02/2020:** Ủy ban nhân dân huyện dự kiến và

thống nhất phương án xếp lương của giáo viên trúng tuyển với Sở Nội vụ. Ký hợp đồng làm việc với người trúng tuyển.

- Ngày 01/3/2020: người trúng tuyển về nhận nhiệm vụ tại các đơn vị.

2. Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị

2.1. Ủy ban nhân dân huyện

- Xây dựng Kế hoạch xét tuyển giáo viên của huyện;
- Thành lập Hội đồng xét tuyển giáo viên;
- Chỉ đạo Hội đồng xét tuyển thực hiện các quy trình của kỳ xét tuyển giáo viên của đơn vị mình đảm bảo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Bố trí, sắp xếp giáo viên giảng dạy ở các nhà trường đảm bảo đúng quy định.

2.2. Hội đồng xét tuyển huyện

- Thành lập các Ban, Tiểu ban giúp việc của Hội đồng;
- Thực hiện việc xét tuyển viên chức theo đúng kế hoạch, quy chế, quy định của Nhà nước và của tỉnh;
- Thông báo danh sách người dự tuyển, danh sách người dự kiến trúng tuyển, danh sách người trúng tuyển;
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến kỳ xét tuyển; giải quyết đơn phúc khảo về kết quả xét tuyển (nếu có);
- Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện có văn bản đề nghị Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả xét tuyển theo đúng quy định.

2.3. Phòng Nội vụ

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng xét tuyển giáo viên đúng quy định, thành phần;
- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu xây dựng và trình Kế hoạch xét tuyển giáo viên của huyện;
- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng xét tuyển huyện:
 - + Triển khai thực hiện quy trình xét tuyển;
 - + Thành lập Ban Kiểm tra phiếu dự tuyển và hồ sơ đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra thực hành, Tiểu ban coi kiểm tra thực hành; Tiểu ban phách; Tiểu ban chấm bài thực hành; Ban phúc khảo (nếu có);
 - + Phương án xếp lương cho người trúng tuyển;
 - + Cử cán bộ, công chức tham gia các Ban, Tiểu ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển huyện.

2.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu xây dựng, trình Kế hoạch xét tuyển giáo viên của huyện và xây dựng lịch, quy chế làm việc của Hội đồng xét tuyển, của các Ban, Tiểu ban giúp việc cho Hội đồng xét tuyển huyện;
- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí, sắp xếp giáo viên giảng dạy ở các

nhà trường đảm bảo đúng quy định; tạo điều kiện để người dự tuyển ôn tập đạt kết quả cao trong kỳ xét tuyển.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng xét tuyển huyện:

+ Triển khai thực hiện quy trình xét tuyển;

+ Thành lập Ban Kiểm tra phiếu dự tuyển và hồ sơ đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra thực hành, Tiểu ban coi kiểm tra thực hành; Tiểu ban phách; Tiểu ban chấm bài thực hành; Ban phúc khảo (nếu có);

+ Phương án xếp lương cho người trúng tuyển;

+ Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Ban, Tiểu ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển huyện.

2.5. Văn phòng HĐND - UBND huyện

- Phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện quy trình xét tuyển; tổng hợp thông tin báo cáo Ủy ban nhân dân huyện;

- Cử cán bộ, công chức tham gia các Ban, Tiểu ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển huyện.

2.6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu đảm bảo kinh phí phục vụ cho các hoạt động của kỳ xét tuyển viên chức theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2.7. Phòng Y tế

Chuẩn bị thuốc y tế, phương tiện và bố trí cán bộ trực trong khu vực kiểm tra thực hành để đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho người dự tuyển, người làm nhiệm vụ của Hội đồng xét tuyển.

2.8. Công an huyện

- Xây dựng Kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự cho kỳ xét tuyển giáo viên trên địa bàn huyện, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt để tổ chức thực hiện;

- Chỉ đạo các Đội chuyên môn có liên quan bảo đảm an ninh trật tự trong những ngày kiểm tra thực hành, trong công tác bảo mật đề, làm phách, chấm điểm bài kiểm tra thực hành và các quy trình nghiệp vụ của kỳ xét tuyển giáo viên.

2.9. Trung tâm GDNN-GDTX

Phối hợp Phòng Nội vụ rà soát các đối tượng giáo viên hợp đồng dạy phổ thông trung học thuộc Trung tâm GDNN-GDTX huyện, đề xuất UBND huyện xét tuyển đặc cách.

Bố trí, sắp xếp giáo viên giảng dạy tại Trung tâm đảm bảo đúng quy định; tạo điều kiện để người dự tuyển chuẩn bị đầy đủ hồ sơ xét tuyển đặc cách theo quy định.

2.10. Đài Truyền thanh huyện, Cổng thông tin điện tử huyện

Thông tin, tuyên truyền nội dung Kế hoạch và các văn bản liên quan theo

chỉ đạo để người có nhu cầu dự tuyển đăng ký dự tuyển và nhân dân biết.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 03/12/2019 của UBND huyện Lý Nhân về việc tuyển dụng giáo viên Trung học phổ thông hạng III, giáo viên Trung học cơ sở hạng III, giáo viên Tiểu học hạng IV, giáo viên Mầm non hạng IV năm 2019 của huyện Lý Nhân.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh về Phòng Nội vụ hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Quang
Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để phê duyệt);
- Sở Nội vụ, Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (để b/cáo);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, GD&ĐT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Nhung